

Số:09/HD-MTTQ-BTT

Trà Vinh, ngày 28 tháng 7 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029

Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029 và Công văn số 682-CV/TU, ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Đề án số 11/ĐA-MTTW-ĐCT, ngày 23/6/2023 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Hướng dẫn số 104/HD-MTTW-BTT, ngày 29/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hướng dẫn việc tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh Trà Vinh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029 là sự kiện chính trị quan trọng đối với hệ thống MTTQ Việt Nam và các tầng lớp Nhân dân, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò, sứ mệnh cao cả của MTTQ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Thông qua tổ chức Đại hội, đánh giá đúng, khách quan tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2019-2024; tiến hành hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029 đảm bảo tính tiêu biểu, thực sự nòng cốt xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Tổ chức Đại hội phải chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng về nội dung, nhân sự và các điều kiện cần thiết khác; phát huy được sức mạnh đoàn kết, dân chủ, đồng thuận, khát vọng, phát triển của tổ chức thành viên, MTTQ Việt Nam các cấp và Nhân dân; đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam.

II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI MẶT TRẬN CÁC CẤP

1. Về Văn kiện Đại Hội

(1) Báo cáo chính trị (bao gồm cả phần đánh giá kết quả nhiệm kỳ 2019-2024 và phương hướng nhiệm kỳ 2024-2029):

- **Tổng kết đánh giá kết quả nhiệm kỳ 2019-2024:** Cần đánh giá đúng đắn tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; khẳng định kết quả đạt được trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nghị quyết và chương trình hành động nhiệm kỳ 2019-2024, nhất là những mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả; thẳng thắn chỉ ra hạn chế, khuyết điểm, phân tích nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

- **Phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2024 -2029:** Phải cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong tỉnh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và công tác Mặt trận; phân tích đầy đủ bối cảnh tình hình, dự báo thuận lợi, khó khăn, những vấn đề mới đặt ra trong thực tiễn để xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, đột phá, khả thi; tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

(2) Chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024-2029: Xây dựng theo hướng cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam, tập trung khắc phục những yếu kém, tồn tại đã chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ mới và giải pháp, nguồn lực tổ chức thực hiện; phân rõ trách nhiệm và lộ trình yêu cầu cần đạt được; định kỳ sơ kết, tổng kết đảm bảo thực hiện thắng lợi chương trình đề ra.

(3) Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua theo phương châm: Thẳng thắn, trách nhiệm, cầu thị. Đánh giá đúng đắn kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chương trình công tác toàn khóa, Quy chế hoạt động; chỉ rõ hạn chế, tồn tại, nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

(4) Tham luận của Đại hội: Lựa chọn những vấn đề có tính đại diện các lĩnh vực, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, địa bàn..., gợi ý chủ đề, nội dung tham luận, đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi để nhiệm kỳ tới thực hiện tốt hơn quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam.

Chú ý thực hiện đa dạng hóa các nội dung, cách thức trình bày tham luận, ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh; mỗi tham luận trình bày khoảng 10 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại Đại hội.

(5) Nghị quyết Đại hội: Tập trung vào những nội dung lớn, quan trọng, rõ mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện Nghị quyết để đại biểu dân chủ thảo luận, đồng thuận cao; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết.

2. Về tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo báo cáo chính trị và thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện tại Đại hội

2.1. Việc lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân vào dự thảo báo cáo chính trị: Cần xác định những vấn đề trọng tâm (đánh giá tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết quả thực hiện chương trình hành động nhiệm kỳ qua, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới...) để lấy ý kiến góp ý rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau một cách phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

a) Đối với cấp xã:

- Chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.
- Đối tượng: Các tổ chức thành viên, các ủy viên khóa đương nhiệm, Ban công tác Mặt trận ấp, khóm; các vị lão thành cách mạng, cán bộ Mặt trận các thời kỳ, các chuyên gia, trí thức, người am hiểu công tác Mặt trận, người tiêu biểu trong dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo...
- Hình thức: Tổ chức các hội nghị, hội thảo; gửi dự thảo báo cáo, nội dung cần lấy ý kiến góp ý đến các đối tượng; đăng tải dự thảo báo cáo, nội dung cần lấy ý kiến góp ý lên Trang cộng đồng (Fanpage) của MTTQ...

b) Đối với cấp huyện:

- Chủ trì: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện.
- Đối tượng: Các tổ chức thành viên, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; các ủy viên khóa đương nhiệm, các vị lão thành cách mạng, cán bộ Mặt trận các thời kỳ, các chuyên gia, trí thức, người am hiểu công tác Mặt trận, người tiêu biểu trong dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo...
- Hình thức: Tổ chức các hội nghị, hội thảo; gửi dự thảo báo cáo, nội dung cần lấy ý kiến góp ý đến các đối tượng; đăng tải dự thảo báo cáo, nội dung cần lấy ý kiến góp ý lên Trang cộng đồng (Fanpage) của MTTQ, trang thông tin điện tử của địa phương...

2.2. Việc thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện tại Đại hội

Đại hội tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện của Đại hội cấp mình, đặc biệt là Báo cáo chính trị và Chương trình hành động nhiệm kỳ mới; dự thảo Văn kiện của Đại hội cấp trên trực tiếp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX (nếu có). Đối với cấp xã, cấp huyện tham gia góp ý sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (khóa IX) và có hình thức phù hợp để góp ý đối với Văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh lần thứ X và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội hướng dẫn, gọi ý những vấn đề trọng tâm trong báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình nhất là những vấn đề thực tiễn đặt ra đối với công tác Mặt trận trong tình hình mới; các nhiệm vụ, giải pháp đột phá trong chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024-2029 để xin ý kiến các tổ chức thành viên, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp cơ sở và đại biểu tham dự Đại hội. Dành thời gian thỏa đáng, thảo luận kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của đại biểu, đảm bảo dân chủ, sâu sắc, tránh “qua loa, chiếu lệ, hình thức”. Những nơi có điều kiện đối với Đại hội cấp huyện, có thể chia tổ thảo luận theo các chuyên đề nhằm phát huy tối đa trí tuệ của các đại biểu tham dự Đại hội.

III. VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ ĐẠI HỘI

1. Xây dựng Đề án nhân sự

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã chủ động xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2024 - 2029, tập trung những nội dung sau:

- Tổng kết công tác nhân sự của nhiệm kỳ 2019-2024, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2024-2029, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng. Quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Công văn số 682-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Điều lệ MTTQ Việt Nam, hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên và các văn bản có liên quan của cấp có thẩm quyền.

- Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp đương nhiệm đối với việc xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, đảm bảo có số lượng, cơ cấu hợp lý, gồm:

+ Người đứng đầu của tổ chức thành viên (*trong một số ít trường hợp đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó*).

+ Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp (*đối với cấp huyện, cấp tỉnh*); Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khóm (*đối với cấp xã*).

+ Người tiêu biểu đại diện cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, các giai cấp, tầng lớp xã hội phù hợp với cơ cấu dân số và không thấp hơn tỷ lệ của nhiệm kỳ 2019-2024.

+ Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, bố trí tỷ lệ người chưa phải đảng viên phù hợp, đảm bảo tính đại diện, dân chủ của các giai tầng trong xã hội. Tỷ lệ người ngoài đảng không thấp hơn nhiệm kỳ 2019-2024.

+ Tỷ lệ người tái cử không quá 60% số Ủy viên Ủy ban nhiệm kỳ 2019-2024.

2. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban

2.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban

- Có tinh thần yêu nước, trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam. Có khả năng tập hợp, đoàn kết nhân dân; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình công tác của MTTQ Việt Nam.

- Đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý; đóng góp ý kiến với MTTQ Việt Nam các cấp trong việc xây dựng, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

- Có uy tín, tiêu biểu, đại diện cho một giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, một lĩnh vực, ngành nghề hoặc đại diện cho người Việt Nam ở nước ngoài.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng và các quy định của Nhà nước về công tác cán

bộ, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác Mặt trận trong tình hình mới.

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024-2029 phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2024 – 2029 đề nghị thực hiện đúng theo tinh thần Công văn số 682-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Về độ tuổi nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024-2029:

+ Đối với những đồng chí lần đầu tham gia Ban Thường trực, nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam mới tham gia lần đầu còn phải đủ tuổi tái cử cấp ủy cùng cấp nhiệm kỳ tới. Mốc thời gian tính độ tuổi, tại thời điểm tổ chức Đại hội của mỗi cấp (*tính theo tháng*) và đảm bảo với thời gian quy định.

+ Đối với những đồng chí được giới thiệu tái cử, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải còn đủ tuổi công tác từ $\frac{1}{2}$ nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên, tại thời điểm Đại hội (*tính theo tháng*) và đảm bảo với thời gian quy định.

+ Đối với những đồng chí không đủ tuổi tái cử (nếu Cấp ủy cùng cấp không tiếp tục sắp xếp, bố trí công tác khác) thì thực hiện chế độ, chính sách theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành.

(Thực hiện cách tính độ tuổi theo phụ lục 1)

3. Số lượng cơ cấu Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực

Trên cơ sở kế thừa số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2019-2024 và yêu cầu thực tiễn nâng cao chất lượng công tác Mặt trận trong tình hình mới, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029 có số lượng Ủy viên ủy ban không được thấp hơn nhiệm kỳ 2019-2024; quá trình lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới chú trọng phát hiện, giới thiệu người có năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm cao với đất nước và công tác Mặt trận. Có thể mở rộng thành phần, số lượng tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu đại diện các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo và đồng bào Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, nhưng không vượt quá 10% so với nhiệm kỳ hiện tại.

- Số lượng Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và số lượng Phó Chủ tịch của từng cấp ở địa phương do Cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định.

- Cơ cấu Phó Chủ tịch không chuyên trách: Thực hiện theo Khoản 5, Điều 8, Điều lệ MTTQ Việt Nam và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

3.1. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Ủy viên Ủy ban: Số lượng từ 30-35 Ủy viên. Cơ cấu thành phần, thực hiện theo Khoản 1, Điều 24, Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX.

- Ban Thường trực: Số lượng từ 03-05 người. Cơ cấu gồm: Chủ tịch; Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực (là người hoạt động không chuyên trách).

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đảm bảo cơ cấu thành phần theo quy định của Điều lệ gồm: (1) Người đứng đầu của Tổ chức thành viên cùng cấp, trong trường hợp đặc

biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo; (2) Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm; (3) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (nếu có) và một số vị có chuyên môn, am hiểu trên các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; (4) Một số cán bộ chuyên trách và không chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa trước.

3.2. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện

- Ủy viên Ủy ban: Số lượng từ 45-65 ủy viên. Cơ cấu thành phần, thực hiện theo Khoản 1, Điều 22, Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX.

- Ban Thường trực: Số lượng từ 3-5 người. Cơ cấu gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện đảm bảo cơ cấu thành phần theo quy định của Điều lệ gồm: (1) Người đứng đầu của Tổ chức thành viên cùng cấp, trong trường hợp đặc biệt tổ chức thành viên mới cử đại diện lãnh đạo; (2) Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp dưới trực tiếp (3) Một số cá nhân tiêu biểu trong tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (nếu có) và một số vị có chuyên môn, am hiểu trên các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; (4) Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

4. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

4.1. Trên cơ sở cơ cấu, số lượng theo Đề án nhân sự, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự được dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới theo các bước sau:

- Đối với nhân sự dự kiến tái cử:

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội rà soát, đánh giá số lượng, cơ cấu thành phần, chất lượng, hiệu quả hoạt động đối với nhân sự Ủy viên Ủy ban của khóa đương nhiệm và giới thiệu nhân sự tái cử.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội gửi văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi quản lý nhân sự, có ý kiến về nhân sự được giới thiệu tái cử.

+ Cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi quản lý nhân sự có ý kiến về nhân sự được giới thiệu; nhân sự được giới thiệu hoàn thiện hồ sơ cá nhân theo quy định.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Đối với nhân sự được giới thiệu mới:

+ Trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu nhân sự mới, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội có văn bản gửi Mặt trận cấp dưới trực tiếp, các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan đề nghị giới thiệu nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, cơ cấu (hoặc cho ý kiến về nhân sự do Ban Thường trực phát hiện, giới thiệu).

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội phối hợp với các cơ quan quản lý nhân sự xem xét, thẩm định về nhân sự được giới thiệu.

+ Nhân sự được giới thiệu hoàn thiện hồ sơ cá nhân theo quy định.

+ Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Đối với nhân sự đại diện cấp ủy tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã chủ động đề xuất với cấp ủy cùng cấp phân công đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn số 682-CV/TU, ngày 12/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đối với nhân sự là đảng viên và cán bộ chuyên trách Mặt trận thực hiện quy trình công tác cán bộ theo Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị “*về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*” và Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*”.

4.2. Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp xin ý kiến về nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

4.3. Sau khi có ý kiến của cấp ủy có thẩm quyền, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội trình Ủy ban MTTQ cùng cấp thông qua dự kiến danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới để trình Đại hội hiệp thương cử.

IV. CƠ CẤU THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI CẤP MÌNH VÀ ĐẠI HỘI CẤP TRÊN TRỰC TIẾP; THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội

- Lựa chọn, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại biểu được phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và các tổ chức thành viên cùng cấp.

+ Đại biểu chỉ định (*nếu có*).

+ Nhân sự được giới thiệu để hiệp thương cử vào Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Cơ cấu thành phần đại biểu khách mời của Đại hội: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng, thành phần khách mời cho phù hợp.

2. Hiệp thương cử đại biểu dự Đại hội cấp trên trực tiếp

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội căn cứ vào số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, lựa chọn, giới thiệu nhân sự (chính thức và dự khuyết) để trình ra Đại hội hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp theo quy định. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp xem xét quyết định.

3. Số lượng đại biểu, thời gian tổ chức Đại hội

- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp: Có thể tăng nhưng không vượt quá 10% so với Đại hội của nhiệm kỳ 2019-2024

- Thời gian tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2024-2029:

+ Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: Thời gian Đại hội không quá 01 ngày, hoàn thành trong **tháng 4/2024** (đối với các đơn vị cấp xã được chọn tổ chức Đại hội điểm phải hoàn thành trong **tháng 3/2024**).

+ Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp huyện: Thời gian Đại hội không quá 02 ngày và hoàn thành trong **tháng 6/2024** (đối với đơn vị đại hội điểm cấp huyện hoàn thành trong **tháng 5/2024**).

+ Thời gian tổ chức Đại hội điểm của cấp huyện, cấp xã (điểm chỉ đạo của tỉnh) do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chọn. Thời gian tổ chức Đại hội điểm cấp xã đối với những huyện không được tỉnh chọn làm điểm thì do huyện quyết định, nhưng phải sau điểm tỉnh. (phụ lục số 2 về đăng ký thời gian Đại hội).

4. Chương trình Đại hội: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã thực hiện chương trình Đại hội đảm bảo các nội dung của Đại hội (Phụ lục 3 về Chương trình Đại hội kèm theo để tham khảo).

5. Nhiệm kỳ đại hội đối với đơn vị hành chính mới được sắp xếp lại

Trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại hội theo tiến độ thời gian quy định, những nơi có thay đổi về đơn vị hành chính do sắp xếp, sáp nhập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện tổng hợp báo cáo kịp thời, cụ thể từng trường hợp về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để xin chủ trương thống nhất của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Về Duyệt Đại hội và chuẩn y nhân sự nhiệm kỳ mới

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội chuẩn bị hồ sơ trình Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét duyệt công tác chuẩn bị Đại hội; sau khi Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp duyệt xong thì báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp cho ý kiến để tiến hành tổ chức Đại hội.

- Hồ sơ chuẩn y các chức danh (Phụ lục 4 kèm theo).

V. VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Hội nghị Ban công tác Mặt trận ấp, khóm được tổ chức trước khi Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã, phường, thị trấn ít nhất **15 ngày**. Chương trình, nội dung của Hội nghị tổng kết Ban công tác Mặt trận ấp, khóm nhiệm kỳ 2021-2024 đảm bảo các yêu cầu theo hướng dẫn đính kèm (phụ lục 5 kèm theo).

Về nhân sự Trưởng Ban công tác Mặt trận ấp, khóm đảm bảo thực hiện theo Công văn số 534-CV/TU, ngày 31/7/2018 “Về việc kiện toàn Ban công tác Mặt trận ấp, khóm” (đính kèm công văn).

VI. TỔ CHỨC PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ TUYÊN TRUYỀN ĐẠI HỘI

1. Tổ chức phát động phong trào thi đua

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã xây dựng kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam ở cấp mình, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh lần thứ X và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029. (Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có kế hoạch và hướng dẫn riêng).

2. Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền về Đại hội

Chủ động tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, các khu dân cư, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân để phổ biến các văn bản lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029 của cấp ủy gắn với tuyên truyền nâng cao nhận thức đầy đủ, đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam, động viên, khích lệ, tập hợp, đoàn kết nhân dân, tạo nên khí thế, sinh lực mới cho công tác Mặt trận trong thời kỳ mới.

Gắn chặt công tác tuyên truyền về Đại hội với phát động hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua đặc biệt, thiết thực, hiệu quả, lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của các hình thức tuyên truyền về Đại hội, trong đó, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm tạo sức lan tỏa nhanh chóng, mạnh mẽ, sâu rộng và hiệu quả trong các hoạt động tuyên truyền.

Đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền về Đại hội cần được triển khai thực hiện đồng bộ trong hệ thống MTTQ Việt Nam và tổ chức thành viên từ cấp huyện đến khu dân cư.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động tham mưu Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp có văn bản lãnh đạo Đại hội; đề xuất chính quyền phối hợp, tạo điều kiện tổ chức Đại hội.

- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị nội dung, nhân sự và các điều kiện để tổ chức Đại hội và đăng ký thời gian Đại hội (*theo phụ lục 2*) ở cấp mình. Hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã triển khai thực hiện chuẩn bị tổ chức Đại hội cấp xã; tổ chức hội nghị Ban công tác Mặt trận ấp, khóm nhiệm kỳ 2024-2026.

- Lựa chọn và chỉ đạo Đại hội điểm ở cấp xã để rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện, đồng thời phân công các đồng chí trong Ban Thường trực theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức Đại hội cấp xã.

- Chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên, cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương tổ chức sinh hoạt chính trị, tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội; phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội.

- Thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội cấp xã và cấp mình theo thời gian quy định gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Văn phòng) theo dõi, tổng hợp.

2. Văn phòng chủ trì phối hợp với các Ban chuyên môn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn đề cương báo cáo chính trị, đề án nhân sự và các nội dung liên quan khác liên quan đối với Đại hội cấp huyện; tổ chức tập huấn, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức Đại hội, bảo đảm thực hiện các nội dung theo yêu cầu, tiến độ đề ra; định kỳ báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề mới, phát sinh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ kịp thời hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

Nơi nhận:

- MTTW (02 nơi);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - xã hội; tổ chức thành viên;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã;
- Lưu: VT, Tài liệu ĐHX (Toàn).

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thị Tuấn Thanh



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn về độ tuổi tham gia Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, cấp huyện nhiệm kỳ 2024-2029
(kèm theo Hướng dẫn 09/HD-MTTQ-BTT, ngày 28/7/2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh)

I. Căn cứ tính tuổi

Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2019; Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ “Quy định về tuổi nghỉ hưu”; Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị “về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương “Hướng dẫn một số nội dung tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”, và Hướng dẫn 104/HD-MTTW-BTT, ngày 29/6/2023 về “*Hướng dẫn Tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029*”. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn một số nội dung về cách tính tuổi như sau:

1. Lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Bộ Luật lao động năm 2019 và Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ “Quy định về tuổi nghỉ hưu” để làm căn cứ xác định điều kiện về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2. Thời điểm tính: là thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định và có tính đến thời gian Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp tổ chức Đại hội.

3. Cách tính: lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội, nếu còn đủ 5 năm (60 tháng) trở lên thì đủ điều kiện về độ tuổi đối với những đồng chí lần đầu tham gia; đủ 2,5 năm (30 tháng) trở lên đối với những đồng chí tái cử.

II. Ví dụ về cách tính:

(1) Độ tuổi tham gia lần đầu

- **Cấp xã** (áp dụng chức danh Chủ tịch MTTQ) nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024: **Nam sinh từ tháng 4/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây, cụ thể:**

Nam sinh tháng 4/1967, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi (*62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm*); như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 5/1971, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 52 tuổi 11 tháng (*58 tuổi - 52 tuổi 11 tháng = 5 năm 1 tháng*); như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

- **Cấp huyện** (áp dụng đối với nhân sự là ủy viên chuyên trách) nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024: **Nam sinh từ tháng 6/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây.**

Nam sinh tháng 6/1967, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi ($62 \text{ tuổi} - 57 \text{ tuổi} = 5 \text{ năm}$); như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 6/1971, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 53 tuổi ($58 \text{ tuổi} - 53 \text{ tuổi} = 5 \text{ năm}$); như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

(2). Độ tuổi giới thiệu tái cử

- **Cấp xã**: (áp dụng đối với chức danh Chủ tịch MTTQ): Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024, độ tuổi tham gia: **Nam sinh từ tháng 4/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 10/1969 trở lại đây.**

Nam sinh tháng 4/1965, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi ($61 \text{ tuổi } 6 \text{ tháng} - 59 \text{ tuổi} = 2,5 \text{ năm} = 30 \text{ tháng}$); như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 10/1969, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng ($57 \text{ tuổi} - 54 \text{ tuổi } 6 \text{ tháng} = 2,5 \text{ năm} = 30 \text{ tháng}$); như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử

- **Cấp huyện**: Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024, độ tuổi tham gia: **Nam sinh từ tháng 6/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 12/1969 trở lại đây.**

Nam sinh tháng 6/1965, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi ($61 \text{ tuổi } 6 \text{ tháng} - 59 \text{ tuổi} = 2,5 \text{ năm} = 30 \text{ tháng}$); như vậy, đến thời điểm tháng 5/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 12/1969, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng ($57 \text{ tuổi} - 54 \text{ tuổi } 6 \text{ tháng} = 2,5 \text{ năm} = 30 \text{ tháng}$); như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.



PHỤ LỤC: 2
ĐĂNG KÝ LỊCH ĐẠI HỘI ĐIỂM CẤP XÃ
THỜI GIAN DUYỆT NỘI DUNG, TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CẤP HUYỆN
(kèm theo Hướng dẫn 09/HD-MTTQ-BTT, ngày 28/7/2023
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh)

Tên huyện, thị xã, thành phố	Đại hội điểm cấp xã		Đại hội cấp huyện		Ghi chú
	Tên xã được chọn làm Đại hội điểm	Thời gian tổ chức Đại hội	Đăng ký thời gian duyệt nội dung Đại hội	Thời gian tổ chức Đại hội	



PHỤ LỤC 3

Chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029

(kèm theo Hướng dẫn 09/HD-MTTQ-BTT, ngày 28/7/2023
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh)

1. Văn nghệ chào mừng (*nếu có*).
2. Nghi thức chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
3. Thông qua chương trình đại hội.
4. Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.
5. Khai mạc Đại hội.
6. Thiểu nhi và Phát biểu chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp nhân dân (*nếu có*).
7. Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội.
8. Trình bày dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2024, phương hướng nhiệm vụ, chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024-2029 (nên trình bày bằng bản tóm tắt, thời gian không quá 30 phút); Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024.
9. Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên, ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (*nếu có*).
10. Tham luận của đại biểu dự Đại hội (Tùy theo đại biểu dự đại hội, nên giới thiệu đồng chí có chức vụ Đảng cao hơn phát biểu trước).
11. Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên;
12. Phát biểu của đại diện Cấp uỷ cùng cấp.
13. Báo cáo dự kiến danh sách nhân sự và hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.
14. Họp Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (phiên thứ nhất) để hiệp thương cử các chức danh trong Ban Thường trực (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực; các Phó chủ tịch không chuyên trách *nếu có*).
15. Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới về việc hiệp thương cử nhân sự trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.
16. Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới; đại diện Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.
17. Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.
18. Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế).
19. Công bố các quyết định khen thưởng (*nếu có*).
20. Thông qua Nghị quyết Đại hội.
21. Phát biểu Bế mạc Đại hội; chào cờ bế mạc



PHỤ LỤC 4

DUYỆT VÀ CHUẨN Y KẾT QUẢ ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM

(kèm theo Hướng dẫn 09/HD-MTTQ-BTT, ngày 28/7/2023
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh)

1. Duyệt, cho ý kiến về công tác tổ chức Đại hội

1.1. Thẩm quyền duyệt, cho ý kiến về nội dung Đại hội

- Ban Thường vụ cấp ủy duyệt nội dung nội dung Đại hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp cho ý kiến về nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp Đại hội sau khi đã được Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp phê duyệt (cấp tỉnh cho ý kiến đối với cấp huyện; cấp huyện cho ý kiến đối với cấp xã).

1.2. Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội

- Dự kiến thời gian, chương trình Đại hội.

- Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019-2024, phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ 2024-2029.

- Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024.

- Đề án Nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029; danh sách trích ngang dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024-2029.

- Văn bản của cấp ủy cùng cấp cho ý kiến về việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam.

2. Chuẩn y chức danh trong Ban Thường trực.

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới gửi báo cáo về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp gồm:

+ Nghị quyết Đại hội;

+ Biên bản Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất.

+ Tờ trình (công văn) đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.



PHỤ LỤC 5

Hướng dẫn tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận ấp, khóm
(kèm theo Hướng dẫn 09/HD-MTTQ-BTT, ngày 28/7/2023
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh)

I. QUY TRÌNH CHUẨN BỊ HỘI NGHỊ:

1. Xây dựng báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2021-2024 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2026.

2. Trình tự kiện toàn Ban công tác Mặt trận:

- Ban công tác Mặt trận họp thống nhất số lượng, cơ cấu nhiệm kỳ mới (theo Khoản 2, Điều 27, Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX), báo cáo với chi bộ ấp, khóm về chủ trương kiện toàn; đồng thời trao đổi với các tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu để giới thiệu người tham gia Ban công tác Mặt trận nhiệm kỳ mới (*số lượng thành viên Ban công tác Mặt trận từ 09 - 11 người*);

- Trưởng Ban công tác Mặt trận làm văn bản kèm theo danh sách người được giới thiệu tham gia vào Ban công tác Mặt trận nhiệm kỳ mới đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xem xét thống nhất trước khi tổ chức Hội nghị để hiệp thương cử Ban công tác Mặt trận và chức danh Trưởng, Phó Ban công tác Mặt trận nhiệm kỳ mới;

II. THỜI GIAN HỘI NGHỊ:

- Thời gian tổ chức hội nghị diễn ra 01 buổi.

- Hội nghị Ban công tác Mặt trận mở rộng ở ấp, khóm được tổ chức trước khi Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã **ít nhất 15 ngày**.

(*Lưu ý*: Thời gian Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cấp xã*): Hoàn thành trong **tháng 4/2024**. Đối với cấp xã được chọn làm Đại hội điểm của tỉnh, điểm của huyện hoàn thành: Hoàn thành trong tháng **3/2024**).

- Tùy tình hình thực tế, mỗi địa phương chọn thời điểm tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận ấp, khóm cho phù hợp nhưng phải đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

III. Chương trình:

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự;

- Giới thiệu chủ trì hội nghị và Thư ký hội nghị (*Chủ trì Hội nghị*: Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm).

- Phát biểu khai mạc.

- Quán triệt Chỉ thị 22-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Công văn chỉ đạo Đại hội của Cấp ủy cấp trên và Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới.

- Trình bày tóm tắt dự thảo Báo cáo nhiệm kỳ qua và chương trình hành động của Ban công tác Mặt trận ấp, khóm nhiệm kỳ 2024-2026.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến và dự thảo văn kiện Đại hội UBMTTQ cấp trên; đề xuất bổ sung sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Hội nghị Hiệp thương:

+ Cử thành viên Ban công tác Mặt trận ấp, khóm và cử Trưởng, Phó ban (thông qua danh sách dự kiến);

+ Căn cứ số lượng, thành phần do Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phân bổ hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội cấp xã (thông qua danh sách dự kiến);

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ tay (thành phần biểu quyết là viên Ban công tác Mặt trận).

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X nhiệm kỳ 2024 - 2029 với các công trình cụ thể do Mặt trận các cấp kêu gọi, vận động, phát động.

- Phát biểu của Bí thư Chi bộ ấp, khóm.

- Phát biểu của lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp xã (nếu có).

- Thông qua Nghị quyết hội nghị Ban công tác Mặt trận.

- Kết thúc hội nghị.

Lưu ý: Việc cử người làm Thư ký Hội nghị phải lựa chọn người có khả năng ghi chép rõ ràng, tổng hợp đầy đủ các ý kiến của đại biểu và diễn biến Hội nghị; Biên bản Hội nghị được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tiếp nhận để chuẩn bị cho Đại hội của cấp mình, đồng thời tổng hợp báo cáo gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện.

IV. Địa điểm tổ chức Hội nghị

Tùy điều kiện thực tế của từng địa phương, tuy nhiên phải đảm bảo trang trọng (Cờ Tổ quốc; Tượng (ảnh) chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh); thuận lợi cho việc tham dự hội nghị của đại biểu; Chuẩn bị đầy đủ bàn, ghế đảm bảo chỗ ngồi cho đại biểu, tùy điều kiện có thể trang trí theo gợi ý như sau:

- Khẩu hiệu (có kèm biểu trưng của MTTQ): (Hội nghị Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm,xã, phường, thị trấn.....huyện (thị, thành phố) nhiệm kỳ 2024-2026

Đại danh,ngày ...tháng... năm 2024

V. Thành phần:

- *Đại biểu chính thức*: Thành viên Ban công tác Mặt trận ấp, khóm (theo quy định tại Điều 27, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá IX).

- *Đại biểu khách mời*:

+ Đại diện lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân cấp xã.

+ Cấp uỷ chi bộ; Trưởng ban Nhân dân ấp, khóm; Tổ trưởng Tổ Nhân dân tự quản trên địa bàn ấp, khóm.

+ Tùy điều kiện kinh phí có thể mời đại diện các hộ gia đình ở khu dân cư tham dự Hội nghị.

VI. HOÀN TẤT THỦ TỤC SAU HỘI NGHỊ:

Hoàn chỉnh thành văn bản chính thức sau hội nghị (bổ sung ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2024-2026) và Nghị quyết hội nghị.

Hoàn chỉnh biên bản hội nghị và kết quả hiệp thương của Ban công tác Mặt trận trình Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đề nghị công nhận các chức danh trong Ban công tác Mặt trận ấp, khóm (trong thời gian 10 ngày sau Hội nghị).

Trưởng ban công tác Mặt trận báo cáo với chi bộ và công bố (hoặc thông báo) quyết định tại cuộc họp gần nhất; phân công trách nhiệm cho Trưởng, Phó và các thành viên Ban công tác Mặt trận, đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban công tác Mặt trận.